

Số: 3457/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 13 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành,
Dự án: Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống thủy sản Thanh Hóa.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: số 3034/QĐ-UBND ngày 16/9/2011 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống thủy sản Thanh Hóa; số 873/QĐ-UBND ngày 30/3/2012 và số 3143/QĐ-UBND ngày 09/9/2013 phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3704/STC-ĐT ngày 01/9/2017 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống thủy sản Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

Dự án: Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống thủy sản Thanh Hóa.

Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

Địa điểm xây dựng: Thôn Xuân Vi, xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa.

Thời gian khởi công: Tháng 8 năm 2012;

Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số	99.074.696.000	88.812.000.000	10.262.696.000
- Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư; vốn ngân sách tỉnh đầu tư theo kế hoạch và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.	99.074.696.000	88.812.000.000	10.262.696.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	106.858.000.000	99.074.696.000
- Đền bù, GPMB, TĐC	10.370.086.000	10.370.085.000
- Xây dựng	73.874.238.000	73.601.438.000
- Thiết bị	9.631.501.000	8.744.218.000
- Quản lý dự án	1.268.748.000	1.251.112.000
- Tư vấn	4.497.611.000	4.344.888.000
- Chi phí khác	750.355.000	762.955.000
- Dự phòng	6.465.461.000	-

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.**4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:**

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			99.074.696.000	
- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)			99.074.696.000	
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:**

* Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	99.074.696.000	
- Ngân sách Nhà nước; vốn huy động hợp pháp khác.	99.074.696.000	
-		

- * Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:
- * **Tổng nợ phải trả:** 10.262.696.000 đồng;
- Công ty TNHH tư vấn đầu tư Đông Anh: 91.900.000 đồng;
 - Công ty CP Đông Bắc: 1.316.156.000 đồng;
 - Công ty TNHH xây dựng An Khánh Hưng: 98.579.000 đồng;
 - Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Quang Minh: 10.000.000 đồng;
 - Công ty Bảo hiểm MIC Thanh Hóa: 62.000.000 đồng;
 - Đoàn Quy hoạch - khảo sát và thiết kế thủy lợi Thanh Hóa: 527.789.000 đồng;
 - Sở Tài chính Thanh Hóa: 106.982.000 đồng;
 - Công ty TNHH phát triển và ứng dụng công nghệ tin học Hitech: 7.738.630.000 đồng;
 - Ban quản lý dự án: 310.660.000 đồng;
- * **Tổng nợ phải thu:** 0 đồng;

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản lưu động
1	2	3
Trung tâm nghiên cứu và SX giống thủy sản Thanh Hóa	99.074.696.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí nguồn vốn để thanh toán cho phần vốn đầu tư còn thiếu của công trình.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

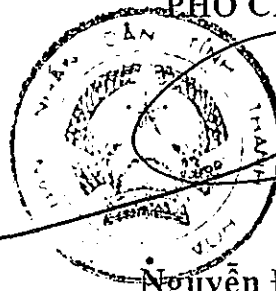
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ (để t/h);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN. (A333)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền